

Số: 56/2025/QĐST-HNGĐ

P-T, ngày 06 tháng 5 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHAN RANG - THÁP CHÀM

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 200/2025/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 4 năm 2025 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Ông Trần Văn Đ, sinh năm: 1979.

Địa chỉ: Khu phố I, phường P, thành phố P - T, tỉnh Ninh Thuận.

Bà Phạm Thị P, sinh năm: 1982.

Địa chỉ: Khu phố I, phường P, thành phố P - T, tỉnh Ninh Thuận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Trần Văn Đ và Bà Phạm Thị P tìm hiểu yêu thương nhau và tự nguyện đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Đ, thành phố P - T, tỉnh Ninh Thuận vào năm 2005. Vợ chồng sống tương đối hạnh phúc đến năm 2017 thì xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân là do tính tình không hợp, bất đồng quan điểm sống dẫn đến cuộc sống vợ chồng không còn hạnh phúc, vợ chồng đã không sống chung, mạnh ai nấy sống, không ai quan tâm đến ai. Nay nhận thấy tình cảm không còn nên hai vợ chồng yêu cầu Tòa án giải quyết cho thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Ông Trần Văn Đ, Bà Phạm Thị P xác nhận có 03 con chung tên Trần Như T, sinh ngày 30/8/2007, Trần Hữu P1, sinh ngày 16/9/2009, Trần Như V, sinh ngày 25/6/2014. Các bên thỏa thuận bà Phạm Thị P trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc 03 con chung. Ông Đ không cấp dưỡng nuôi con do bà Phạm Thị P không yêu cầu.

[3] Về tài sản chung, nợ chung: Ông Trần Văn Đ, Bà Phạm Thị P không yêu cầu Tòa án giải quyết trong vụ án này.

[4] Về lệ phí Tòa án: Ông Trần Văn Đ, Bà Phạm Thị P mỗi người phải chịu 150.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Trần Văn Đ và bà Phạm Thị P thuận tình ly hôn.
- Về con chung: Bà Phạm Thị P trực tiếp nuôi dưỡng 03 con chung tên Trần Như T, sinh ngày 30/8/2007, Trần Hữu P1, sinh ngày 16/9/2009, Trần Như V, sinh ngày 25/6/2014. Ông Trần Văn Đ không cấp dưỡng nuôi con do bà Phạm Thị P không yêu cầu.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Ông Trần Văn Đ, bà Phạm Thị P mỗi người phải chịu 150.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí ly hôn sơ thẩm Ông Trần Văn Đ, bà Phạm Thị P đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền Số 0001172 ngày 11/4/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phan Rang - T, tỉnh Ninh Thuận. Ông Trần Văn Đ, bà Phạm Thị P đã nộp đủ lệ phí ly hôn sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND TP. PR-TC;
- Chi cục THADS TP. PR-TC;
- UBND phường Đông Hải
(GCN số 26 ngày 21/02/2005);
- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Nga